

Số: **18** /KH-UBND

Hung Hà, ngày **21** tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện Hưng Hà

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” (sau đây gọi là Đề án), Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh Thái Bình triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn tỉnh Thái Bình năm 2023; Ủy ban nhân dân huyện Hưng Hà ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn huyện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai kịp thời, thống nhất và có hiệu quả Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh Thái Bình.

Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức trong việc bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao hiểu biết pháp luật, ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật của người dân để thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp, hình thành thói quen, văn hóa sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

2. Yêu cầu

Việc triển khai, thực hiện các nội dung của Kế hoạch này phải bám sát nội dung Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ và các định hướng, nhiệm vụ, giải pháp triển khai thực hiện công tác phổ biến giáo dục pháp luật theo tinh thần Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân và Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; tăng cường sự quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, kịp thời của cấp ủy, chính quyền, người đứng đầu cơ quan, đơn vị và Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 16/02/2023 của UBND tỉnh Thái Bình.



Phát huy vai trò và trách nhiệm của các thành viên Hội đồng trong chỉ đạo, phối hợp thực hiện Đề án, bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị, tổ chức, sự chủ động, sáng tạo của cấp cơ sở.

II. NỘI DUNG TRIỂN KHAI

1. Rà soát, nghiên cứu, đề xuất hoàn thiện chính sách, thể chế bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

- Nghiên cứu, đề xuất, xây dựng các mô hình nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tư pháp.

+ Cơ quan phối hợp: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về ý nghĩa, vai trò của Đề án; hình thành thói quen tìm hiểu, áp dụng và tuân theo pháp luật của người dân

- Tổ chức quán triệt, phổ biến, truyền thông về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Đề án bằng hình thức phù hợp; ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án, trong đó xác định đầy đủ nhiệm vụ, giải pháp và phân công rõ trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị trực thuộc; chỉ đạo, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi kết quả thực hiện Đề án tại cơ quan, tổ chức.

- Thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền, truyền thông thường xuyên, liên tục bằng nhiều hình thức phù hợp, trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, thông qua phương tiện thông tin đại chúng hoặc lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng (đăng tải tin, bài viết, video, hình ảnh trên Cổng Thông tin điện tử của huyện; cấp phát tờ rơi, tờ gấp...) về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân.

- Khảo sát, đánh giá nhu cầu, thực trạng thực hiện, sử dụng pháp luật của người dân; triển khai các mô hình, hình thức tiếp cận pháp luật phù hợp với từng đối tượng, địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Cung cấp, hướng dẫn các kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng các hình thức phù hợp, chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, phương tiện thông tin đại chúng, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng...

- Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

+ Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

3. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân

- Cùng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân. Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức hội nghị, hội thảo, lớp tập huấn, bồi dưỡng năng lực, trong đó chú trọng đến đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật. Đồng thời, tiếp tục thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo hiệu quả công tác trợ giúp pháp lý cho các đối tượng thuộc diện trợ giúp pháp lý miễn phí.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân các thông tin pháp luật, thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại; thực hiện dân chủ ở cơ sở; đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ở các địa phương.

- Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật, tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu.

- Đẩy mạnh thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

- Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

+ Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên

- Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật... và tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

- Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

- Tăng cường vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân



giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

- Cùng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội.

+ Cơ quan chủ trì: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận chỉ đạo, thực hiện.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

5. Đầu tư, hỗ trợ nguồn lực, công nghệ thông tin bảo đảm cho các hoạt động phục vụ yêu cầu tiếp cận pháp luật của người dân của các cơ quan, tổ chức

- Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, các phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, các chương trình, đề án được giao. Chú trọng kinh phí triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao hiệu quả cung cấp thông tin pháp luật cho người dân, bảo đảm đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

- Bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

- Huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Tài chính – Kế hoạch, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

6. Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

- Kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Nâng cao năng lực, hỗ trợ kinh phí cho các tổ chức đại diện của đối tượng đặc thù thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật cho hội viên, thành viên của tổ chức mình.

+ Cơ quan chủ trì: Các phòng, ban, ngành, đoàn thể của huyện; Ủy ban nhân dân xã, thị trấn.

+ Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

- Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

+ Cơ quan chủ trì: Phòng Lao động, Thương binh và Xã hội.

+ Cơ quan phối hợp: Phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức khác có liên quan.

III. KINH PHÍ

- Kinh phí thực hiện Đề án do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác.

- Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Tư pháp

- Chủ trì, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Đề án; tổng hợp, báo cáo kết quả triển khai Đề án;

- Chủ trì triển khai các giải pháp tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các hoạt động cung cấp thông tin, truyền thông, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu tiếp cận thông tin pháp luật của người dân và hoạt động cung cấp thông tin pháp luật của các cơ quan, chủ thể có thẩm quyền;

- Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này.

2. Phòng Văn hóa – Thông tin huyện

Phối hợp với Phòng Tư pháp chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan thông tin, báo chí thực hiện việc đưa tin, truyền thông về văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu thông tin pháp luật và thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Đề án này.

3. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Tham mưu bố trí kinh phí chi thường xuyên trong dự toán ngân sách nhà nước hằng năm của địa phương để triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

4. Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện

Đẩy mạnh xây dựng các chuyên trang, chuyên mục nhằm truyền thông về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội, sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân; kịp thời thông tin, truyền thông về các văn bản quy phạm pháp luật, chủ trương, chính sách mới.

5. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội chủ trì, chủ động phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện Đề án.

6. Ủy ban nhân dân xã, thị trấn



- Căn cứ Kế hoạch này, chỉ đạo, hướng dẫn, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tại địa phương;

- Bố trí kinh phí, nguồn nhân lực, cơ sở vật chất cho việc thực hiện các nhiệm vụ của Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Sơ kết, tổng kết tại địa phương; định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện (qua Phòng Tư pháp) tình hình triển khai thực hiện Đề án theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” trên địa bàn huyện năm 2023. Các cơ quan, đơn vị, địa phương nghiêm túc tổ chức, triển khai thực hiện; trong quá trình triển khai có khó khăn, vướng mắc phản ánh về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết. /

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Thái Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Đài Truyền thanh và Truyền hình huyện;
- UBND xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đinh Bá Khải